TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BỈM SƠN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Số:21/2025/QĐST-HNGĐ	

B, ngµy 10 th¸ng 4 n¨m 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 26/2025/TLST- HNGĐ ngày 10/3/2025 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa:

***Nguyên đơn*:** Chị Trương Thị Đ, sinh năm 1990

Cư trú tại: Số nhà B đường N, khu phố A, phường P, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

***Bị đơn*:** Anh Phạm Trường L, sinh năm 1986

Cư trú tại: Số nhà B đường N, khu phố A, phường P, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84/ Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:326/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải ngày 02 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị Đ và anh Phạm Trường L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- VÒ h«n nh©n: Chị Trương Thị Đ và anh Phạm Trường L thống nhất thuận tình ly hôn.

- VÒ con c¸i: Vợ chồng có 03 con chung: Cháu đầu tên là Phạm Thùy D (giới tính: nữ), sinh ngày 23/10/2011, cháu thứ hai tên là Phạm Đức A (giới tính: nam), sinh ngày 02/8/2018, cháu thứ ba tên là Phạm Ngọc Á (giới tính: nữ) sinh ngày 04/3/2021. Vợ chồng thoả thuận giao cháu Phạm Ngọc Á cho chị Trương Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Phạm Thùy D và cháu Phạm Đức A cho anh Phạm Trường L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Vợ chồng tự thoả thuận phân chia và rút yêu cầu trước khi Toà án tiến hành hoà giải, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trương Thị Đ và anh Phạm Trường L mỗi người nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Hai bên thỏa thuận chị Đ nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho anh L được trừ vào số tiền 2.800.000đ (hai triệu, tám trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bỉm Sơn theo biên lai thu số: 0004703 ngày 07/3/2025. Như vậy chị Đ, anh L đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm.

Trả lại cho chị Trương Thị Đ số tiền 2.650.000đ (hai triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

N¬i nhËn:
- Đương sự;
-VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- UBND phường P (26/01/2010);

THẨM PHÁN

- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục Thi hành án;
-Lưu hồ sơ vụ án.

TỐNG THỊ HÀ